

Quảng Xương, ngày 17 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG XƯƠNG, TỈNH THANH HÓA

Sau khi nghiên cứu hồ sơ yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án thụ lý số 95/2021/TLST-VHNGĐ ngày 31/12/2021 về việc “*Yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án*” của những người yêu cầu:

- Anh Đặng Công M, sinh năm 1978

ĐKHKT: Thôn L, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.

- Chị Lê Thị H, sinh năm 1986

ĐKHKT: Thôn L, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ở hiện nay: Thôn S, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG HÒA GIẢI THÀNH

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Đây là việc dân sự về yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

[2] *Nội dung yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án*:

- Về hôn nhân: Anh Đặng Công M và chị Lê Thị H kết hôn với nhau trên cơ sở tự do tìm hiểu, tổ chức cưới có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa vào ngày 18/5/2005. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được 07 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng tính tình không hợp, thường xuyên bất đồng quan điểm sống. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 12 năm 2014 cho đến nay, không còn sự quan tâm chăm sóc đến nhau. Nay anh chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh chị thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh M và chị H có 02 con chung là cháu Đặng Xuân Đ, sinh ngày 15/3/2006 và cháu Đặng Thị Hoài A, sinh ngày 16/02/2009. Nguyên vọng của cháu Đ là muốn ở ở cùng bố, nguyên vọng của cháu Hoài A là muốn được ở cùng mẹ. Anh M, chị H đã được Tòa án giải thích về việc cấp dưỡng nuôi con là để đảm bảo quyền lợi cho con. Anh chị thống nhất: Anh M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Đ, chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Hoài A cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi, không ai phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Xét thấy sự thỏa thuận của anh chị là tự nguyện nên chấp nhận sự thỏa thuận của anh chị về nuôi con là phù hợp.

- Về tài sản, công nợ: Anh M và chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Căn cứ Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35, Điều 36 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 31/12/2021;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

- Về hôn nhân: Anh Đặng Công M và Chị Lê Thị H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh M và chị H có 02 con chung là cháu Đặng Xuân Đ, sinh ngày 15/3/2006 và cháu Đặng Thị Hoài A, sinh ngày 16/02/2009. Anh chị thống nhất: Anh M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Đức, chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Hoài A cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi, không ai phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Trường hợp có căn cứ để thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn thì thực hiện theo quy định tại Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Về tài sản, công nợ: Anh M, chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về chi phí hòa giải tại Tòa án: Anh M, chị H không phải chịu.

3. Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành có hiệu lực pháp luật và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của bộ luật TTDS và được thi hành theo quy định của pháp luật về Thi hành án dân sự.

4. Những người yêu cầu có quyền đề nghị xem xét lại quyết định công nhận kết quả hòa giải thành trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định. Trường hợp vì lý do bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan khác mà không thực hiện được quyền đề nghị theo đúng thời hạn thì thời gian đó không tính vào thời hạn đề nghị. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định công nhận kết quả hòa giải thành, đối thoại thành trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

Nơi nhận:

- VKSND h. Quảng Xương;
- Chi cục Thi hành án dân sự h. Quảng Xương;
- UBND xã Q (nơi ĐKKH);
- Những người yêu cầu;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Thị Dung